

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày 15 tháng 03 năm 2020

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống HIV/AIDS huyện Tuần Giáo năm 2021**

Căn cứ Kế hoạch số 647/KH-UBND ngày 12/03/2021 của UBND tỉnh Điện Biên, về việc triển khai Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên địa bàn Tỉnh Điện Biên.

UBND huyện Tuần Giáo ban hành Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS huyện Tuần Giáo năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người mới nhiễm HIV và giảm tử vong liên quan đến HIV/AIDS, chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thông tin giáo dục truyền thông thay đổi hành vi.

- 85% người nhiễm HIV (quản lý được) tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng và các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS khác.
- 100% xã, thị trấn tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

2.2. Giám sát dịch HIV, can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV

- 100% xã, thị trấn có người nhiễm HIV quản lý được người nhiễm HIV trên địa bàn.
- 95% người nhiễm HIV trong cộng đồng được phát hiện và báo cáo.
- 90% đối tượng có hành vi nguy cơ cao được xét nghiệm HIV.
- 91% người nghiện chích ma túy sử dụng bơm kim tiêm sạch.
- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV phát hiện mới trong nhóm NCMT xuống <30%
- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV phát hiện mới trong nhóm người bán dâm xuống <10%
- 19/19 xã, thị trấn triển khai chương trình phòng, chống HIV/AIDS.
- Triển khai thực hiện 1.200 mẫu giám sát phát hiện và 80 mẫu giám sát trọng điểm.
- Điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho 465 người (Trong đó: Methadone 450 và Buprenorphine 15)
- Tổ chức 02 cuộc giám sát tại tuyến huyện, xã.

2.3. Điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- 88,4% người lớn nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn điều trị bằng thuốc ARV được tiếp cận với dịch vụ điều trị bằng thuốc ARV.
- 96,6% trẻ em nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn điều trị bằng thuốc ARV được tiếp cận với dịch vụ điều trị bằng thuốc ARV.
- Số người điều trị ARV là: 548 người, trong đó: Người lớn 520; trẻ em: 28.
- 100% cán bộ phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được tiếp cận điều trị dự phòng bằng thuốc ARV;
- 95% bệnh nhân nhiễm HIV được xét nghiệm Lao
- 100% người nhiễm HIV mới phát hiện (quản lý tại các phòng khám điều trị ngoại trú) được điều trị dự phòng bằng INH. Điều trị INH cho 20 bệnh nhân.
- 90% phụ nữ mang thai được tư vấn, xét nghiệm HIV
- Thực hiện 1.562 mẫu giám sát phát hiện cho phụ nữ mang thai
- Thực hiện 480 mẫu xét nghiệm tải lượng vi rút
- Thực hiện 30 mẫu xét nghiệm CD4
- 100% phụ nữ mang thai nhiễm HIV và con của họ được điều trị dự phòng bằng thuốc ARV.
- 100% mẹ nhiễm HIV và con của họ được tiếp tục chăm sóc và nhận các can thiệp phù hợp sau sinh

2.4. Công tác giám sát dịch, giám sát hỗ trợ kỹ thuật

- Triển khai hỗ trợ kỹ thuật, giám sát dịch tế học tại tuyến xã.
- Thực hiện hỗ trợ tuyến xã báo cáo theo thông tư 03/2015/TT-BYT ngày 16/03/2015 của Bộ Y tế về việc Quy định báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS.

2.5. Tăng cường năng lực

Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS nâng cao chất lượng của chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG.

1. Thông tin truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS

1.1. Hoạt động truyền thông trực tiếp:

- Tổ chức giáo dục truyền thông tại cộng đồng, ưu tiên các đối tượng có hành vi nguy cơ cao. Truyền thông trực tiếp bằng nhiều hình thức và nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng.
- Xây dựng các fanpage, trailer truyền thông trên mạng xã hội; truyền thông qua tin nhắn SMS trong tháng cao điểm dự phòng lây truyền từ mẹ sang con và Tháng hành động Quốc gia và Ngày Thế giới Phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường truyền thông phòng, chống HIV/AIDS nhân sự kiện, đặc biệt là tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và Tháng hành động Quốc gia và Ngày Thế giới Phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai các chiến dịch truyền thông lồng ghép kết hợp với cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chăm sóc và điều trị cho vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Lồng ghép truyền thông và cập nhật thông tin về HIV/AIDS trong các hội nghị, hội thảo, tập huấn của đơn vị, địa phương.

- Tăng cường các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV trong cơ sở y tế theo Chỉ thị số 10/CT-BYT ngày 26/12/2017 của Bộ Y tế về việc tăng cường hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV trong các cơ sở y tế.

- Tổ chức các hoạt động phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với đối tượng và điều kiện cụ thể của từng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

1.2. Hoạt động truyền thông gián tiếp:

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trong tháng Hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2021, tổ chức mít tinh, cổ động mặt đường tại các xã, thị trấn.

- Truyền thông đại chúng về lợi ích của việc tiếp cận sớm các dịch vụ dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV, lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế; quảng bá các dịch vụ HIV bao gồm cả dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV... qua các kênh truyền hình, đài, báo...

2. Công tác giám sát, can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV

2.1. Giám sát dịch HIV:

- Triển khai và nâng cao chất lượng giám sát phát hiện HIV cho các nhóm đối tượng nguy cơ cao.

- Nâng cao chất lượng báo cáo thông qua hệ thống phần mềm trực tuyến từ tuyến Trung ương đến tuyến huyện. Tăng cường công tác rà soát số liệu, sử dụng phần mềm quản lý HIV.

- Tiếp tục thực hiện ước tính dự báo kích thước quần thể nguy cơ cao để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch và triển khai các dịch vụ can thiệp trong những năm tiếp theo.

2.2. Công tác tư vấn xét nghiệm tự nguyện

- Duy trì và nâng cao chất lượng của phòng xét nghiệm khẳng định.

- Đảm bảo vật tư phục vụ cho công tác xét nghiệm sàng lọc và xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV, đảm bảo chất lượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục triển khai tư vấn xét nghiệm thông qua phối hợp giữa tư vấn xét nghiệm HIV cố định với tư vấn xét nghiệm HIV lưu động tại các địa bàn vùng sâu vùng xa.

- Duy trì mô hình xét nghiệm HIV tự nguyện tại 19 xã, thị trấn.

2.3 Can thiệp giảm tác hại:

a) Chương trình tiếp cận cộng đồng

- Cung cấp các thông tin, kiến thức về tự phòng tránh lây nhiễm HIV cho các đối tượng có nguy cơ cao thông qua tư vấn trực tiếp.

- Tư vấn, giới thiệu, hỗ trợ khách hàng xét nghiệm HIV, điều trị Methadone và các dịch vụ y tế phù hợp.

- Chuyển gửi khách hàng HIV dương tính đến các cơ sở điều trị ARV.

b) Chương trình can thiệp giảm tác hại cho nhóm NCMT và GBD

- Cung cấp bơm kim tiêm, bao cao su cho nhóm có hành vi nguy cơ cao. Triển khai chương trình trao đổi bơm kim tiêm và khuyến khích sử dụng bao cao su thông qua lực lượng y tế xã, đồng đẳng viên, nhân viên tiếp cận cộng đồng trên địa bàn 19/19 xã, thị trấn. Bên cạnh hình thức phát miễn phí qua tuyên truyền viên đồng đẳng, các hộp bơm kim tiêm cố định, cộng tác viên, cơ sở xét nghiệm, điều trị HIV/AIDS, mở rộng triển khai bán tiếp thị xã hội bao cao su, bơm kim tiêm thông qua các kênh phù hợp.

- Duy trì và mở rộng mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng trong nhóm nghiện chích ma túy, nhóm phụ nữ mại dâm, tổ chức giám sát, hỗ trợ các nhân viên tiếp cận cộng đồng đang thực hiện các hoạt động, phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn huyện.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ chuyên trách HIV/AIDS, đồng đẳng viên, công tác viên, tình nguyện viên tại huyện; xã, thị trấn thông qua tập huấn, đào tạo và đào tạo lại về các can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV với các thông điệp truyền thông và chiến lược can thiệp mới.

- Truyền thông trực tiếp cho các nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao nhằm tăng cường kiến thức dự phòng lây nhiễm và chương trình can thiệp giảm tác hại, giới thiệu các dịch vụ xét nghiệm HIV, khám và chữa các bệnh lây truyền qua đường tình dục và các dịch vụ có liên quan.

- Lồng ghép nội dung truyền thông phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống mại dâm, phòng chống ma túy, đặc biệt là vấn đề ma túy tổng hợp.

- Phối hợp hoạt động dự phòng, điều trị HIV/AIDS với các hoạt động hỗ trợ xã hội khác.

c) Thực hiện chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone, Buprenorphine)

- Duy trì hoạt động hiệu quả của Cơ sở điều trị Methadone Tuần Giáo, 05 cơ sở cấp phát thuốc Methadone. Điều trị cho 465 người nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone và Buprenorphine.

- Đảm bảo cung cấp thuốc Methadone, Buprenorphine cho các cơ sở cấp phát theo kế hoạch.

- Định kỳ kiểm tra giám sát, hỗ trợ hoạt động tại các điểm cấp phát thuốc, kiểm tra quy trình chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế.

3. Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

3.1 Công tác chăm sóc và điều trị HIV/AIDS

- Duy trì và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS bằng thuốc ARV tại cơ sở điều trị HIV/AIDS. Tăng cường rà soát số người nhiễm HIV còn sống trên địa bàn để tư vấn và đưa vào chăm sóc, điều trị. Duy trì các điểm cấp phát thuốc ARV tại tuyến xã.

- Tăng cường công tác truyền thông về lợi ích của việc tiếp cận sớm các dịch vụ dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV; quảng bá các dịch vụ phòng chống HIV bao gồm dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV, lợi ích của việc tham gia Bảo hiểm y tế. Đảm bảo 100% người nhiễm HIV/AIDS có thẻ bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc ARV, sinh phẩm kịp thời cho các cơ sở điều trị. Triển khai điều trị ARV bằng thuốc Bảo hiểm y tế tại cơ sở điều trị.

- Thực hiện xét nghiệm tải lượng virus HIV và xét nghiệm CD4 cho bệnh nhân tham gia điều trị ARV theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục thực hiện dự phòng Lao bằng INH cho bệnh nhân nhiễm HIV điều trị ARV. Phối hợp giữa cơ sở phòng chống Lao với cơ sở điều trị HIV/AIDS và theo dõi quản lý ca bệnh HIV/Lao nhằm đảm bảo tất cả các trường hợp Lao phát hiện nhiễm HIV đều được chuyển gửi thành công đến cơ sở điều trị HIV/AIDS ngay khi bắt đầu điều trị Lao.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người nhiễm HIV và ca bệnh điều trị ARV

3.2 Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- Thực hiện công tác giám sát phát hiện, theo dõi, quản lý phụ nữ mang thai nhiễm HIV ở giai đoạn sớm ở cơ sở điều trị ARV và điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con. Thực hiện tốt công tác tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con trên địa huyện.

- Tổ chức chiến dịch phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, lấy máu xét nghiệm HIV sàng lọc cho phụ nữ có thai, xét nghiệm chẩn đoán sớm cho trẻ dưới 18 tháng sinh ra từ mẹ nhiễm HIV.

- Cung cấp đủ thuốc ARV để điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con. Tăng cường phối hợp giữa chương trình phòng, chống HIV/AIDS và chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Thực hiện 1.562 mẫu giám sát phát hiện phụ nữ có thai.

4. Nâng cao năng lực hệ thống phòng chống HIV/AIDS

Tổ chức triển khai các khóa đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại tuyến huyện; cử cán bộ đi đào tạo các khóa ngắn hạn do Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên tổ chức nhằm nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn trong hệ thống phòng, chống HIV/AIDS cho cán bộ hiện có tại tuyến huyện, tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ phòng chống HIV/AIDS tuyến xã.

Rà soát, bố trí sắp xếp cán bộ trên cơ sở đề án vị trí việc làm được phê duyệt tại đơn vị. Duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu để cung cấp thông tin và tài liệu cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

IV. KINH PHÍ

Kinh phí phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 từ các nguồn:

1. Chương trình Mục tiêu Y tế - dân số.
2. Ngân sách địa phương.
3. Dự án Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS; Các nguồn tài trợ, viện trợ và huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Là cơ quan thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, theo dõi việc giám sát thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết giao ban định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Sở Y tế, UBND huyện theo quy định.

- Hướng dẫn kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chống HIV/AIDS; chỉ đạo triển khai lồng ghép hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình y tế khác.

- Chỉ đạo tăng cường phối hợp giữa các cơ sở điều trị ARV tuyến huyện với các trạm y tế các xã, thị trấn để theo dõi, hỗ trợ tuân thủ điều trị ARV, chăm sóc tại nhà và quản lý người nhiễm HIV tại xã, thị trấn.

- Chỉ đạo các khoa phòng triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; chú trọng các chương trình tư vấn xét nghiệm HIV; can thiệp giảm tác hại; điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, Buprenorphine; dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.

- Định kỳ hàng quý tổ chức giao ban đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện mục tiêu 90-90-90 về phòng, chống HIV/AIDS.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch và các ban ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động tài chính phù hợp với từng thời điểm cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn huyện.

2. Công an huyện

- Phối hợp với Trung tâm Y tế triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone, Buprenorphine) trên địa bàn huyện theo quy định.

- Chỉ đạo công an các xã, thị trấn phối hợp với các cơ sở y tế cùng cấp thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhập, rà soát, trao đổi danh sách bệnh nhân điều trị tại cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện để theo dõi, quản lý tại nơi cư trú.

- Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở phối hợp với các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone, Buprenorphine) đóng trên địa bàn để đảm bảo an ninh, trật tự trong và xung quanh cơ sở điều trị; kịp thời hỗ trợ cơ sở điều trị giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng các chính sách bảo trợ xã hội đối với người nhiễm HIV/AIDS trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hỗ trợ người nghiện chích ma túy, gái bán dâm tái hòa nhập cộng đồng và tiếp cận với các nguồn lực xóa đói, giảm nghèo; vay vốn; học nghề.

4. Bảo hiểm xã hội huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế hướng dẫn cơ sở điều trị HIV/AIDS thực hiện việc khám, chữa bệnh và thanh toán dịch vụ điều trị HIV/AIDS qua quỹ BHYT.

5. Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình huyện

Thường xuyên tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS; định kỳ thông tin về tình hình dịch và các hoạt động về phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai trên địa bàn huyện; đẩy mạnh hoạt động truyền thông trong tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

6. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Chỉ đạo đơn vị trực thuộc, đơn vị cơ sở trong toàn ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và lĩnh vực hoạt động triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp về phòng, chống HIV/AIDS. Chú trọng công tác tuyên truyền phục vụ cơ sở, đặc biệt tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, khu vực điểm nóng về ma túy và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú...phối hợp tuyên truyền và đảm bảo tính sẵn có, dễ tiếp cận đối với các sản phẩm bao cao su.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Triển khai chương trình giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống HIV/AIDS trong các trường phù hợp với từng nhóm tuổi.

8. Hội liên hiệp Phụ nữ

Truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho phụ nữ trên địa bàn huyện; phối hợp thực hiện các hoạt động can thiệp giảm tác hại trong nhóm phụ nữ có nguy cơ cao tại các nhà hàng, khách sạn, các dịch vụ vui chơi giải trí.

Phối hợp với ngành Y tế tuyên truyền vận động phụ nữ mang thai đi xét nghiệm HIV sớm để có cơ hội tiếp cận với chương trình dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

9. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tăng cường huy động kinh phí đầu tư cho hệ thống phòng, chống HIV/AIDS trình UBND huyện phê duyệt. Giám sát, kiểm tra việc lồng ghép các chỉ tiêu phòng, chống HIV/AIDS vào chương trình phát triển kinh tế xã hội.

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí đầu tư cho phòng chống HIV/AIDS.

10. Các ban ngành, đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị triển khai và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện kế hoạch này, đảm bảo đúng quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc

Chỉ đạo hệ thống mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp với chính quyền tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tích cực tham gia “Phong trào toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

12. UBND các xã, thị trấn

Chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên địa bàn xã, thị trấn. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả phòng chống HIV/AIDS về UBND huyện.

Trên đây là kế hoạch Phòng, chống HIV/AIDS huyện Tuần Giáo năm 2021. Các ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT huyện ủy (b/c);
- TTHĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, đoàn thể huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Phòng Y tế;
- TTYT huyện;
- UBND các xã (thị trấn);
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ